| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HỆN PT, TP HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

---

Bản án số: 19/2020/HS -ST
Ngày: 28 - 04 - 2020

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà **Đặng Thị Bích Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Chiểu**
Ông **Đặng Hữu Tỡnh**

- *Thư ký phiờn tũa*: Bà **Ngụ Thị Mơ** - Thư ký Toà án nhân dân HệnPT, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện PT, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Trường -** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Hện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/HS - ST ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**Bùi Quang H**, sinh năm 1997; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Thống Nhất, xã ĐL, Hện ỨH, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; con ông Bùi Văn T và bà Lê Thị L; Vợ con chưa có; Tiền án: Ngày 21/4/2017 Tòa án nhân dân Hện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 18/01/2019 được tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian thử thách là 10 tháng 21 ngày. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang H có mối quan hệ mới quen biết với một người bạn tên Tuấn. H chỉ biết Tuấn là người ở khu vực xã PT, Hện PT, Thành phố Hà Nội. Do gần đến Tết nguyên đán Canh Tý nên cả H và Tuấn có ý định mua pháo về để đốt chơi tết. Chiều ngày 20/12/2019 H và Tuấn liên lạc với nhau qua 02 số thuê bao 0376044925 (số thuê bao của

H) và số thuê bao 0397989470 (H khai là số thuê bao của Tuấn) để rủ nhau đi mua pháo. Lúc này, H đang ở khu vực Cầu Diễn, Thành phố Hà Nội nên Tuấn bảo H bắt xe ôm đi qua cầu Phùng, khi nào đến xã PT thì gọi Tuấn ra đón. H đồng ý rồi bắt xe ôm đến khu vực xã PT và gọi điện cho Tuấn ra đón. Khi gặp nhau, Tuấn đưa H đi ăn phở tại một quán ở xã PT (H không nhớ địa chỉ cụ thể). Tại đây, H nói với Tuấn là "*Em không có tiền, anh có tiền thì cho em vay để mua pháo, khi nào có em trả sau*". Tuấn đồng ý và đưa cho H 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*) để H lấy tiền mua pháo. Sau khi ăn xong Tuấn điều khiển xe máy nhãn hiệu Jupiter ( H không nhớ biển kiểm soát) chở H đến một cổng làng rất lớn gần với Quốc lộ 32, (khi bị bắt H mới biết đây là cổng làng Gia Hòa thuộc địa phận Thị trấn PT). Tuấn bảo H đi bộ qua cổng làng để gặp một thanh niên đang chờ ở phía trong để mua pháo. H đi vào trong cổng làng thì gặp một người thanh niên lạ mặt, H hỏi mua pháo và đưa cho người này 250.000 đồng. Người thanh niên này nhận tiền rồi bảo H đi ra một gốc cây ở gần đó, anh ta để pháo ở trong một bao tải trắng. H đi đến gốc cây mà thanh niên đó chỉ dẫn thì thấy một bao tải màu trắng. Biết là bên trong có pháo nên H có cầm bao tải đó đi ra ngoài cổng làng để cùng Tuấn đi về. Khi H mang bao tải chứa pháo đi ra ngoài gần đến cổng làng (khoảng 18 giờ, cùng ngày) thì gặp tổ công tác của Công an Huyện PT đang tuần tra tại đó yêu cầu kiểm tra hành chính. H đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình, đồng thời tự giác giao nộp bao tải chứa pháo mà mình vừa mua nhằm mục đích để đốt chơi Tết. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ, niêm phong tại chỗ số vật chứng H giao nộp và tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Quang H về hành vi tàng trữ hàng cấm, sau đó đưa H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để làm việc.

*Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 bao tải trắng kích thước 50x90cm bên trong có 04 khối hình hộp có kích thước khoảng 15x15x15cm, mỗi khối có 36 ống trụ tròn bên ngoài có bọc bằng giấy màu đỏ vàng, in chữ nước ngoài và 49 quả có thân hình cầu, đường kính 4cm, mỗi đầu được gắn thêm một đoạn hình trụ dài khoảng 3cm, đường kính 2cm. Trên mỗi quả đều được gắn dây dẫn.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu "Bontel".

*Về việc giám định vật chứng thu giữ*:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện PT đã ra Quyết định trưng cầu giám định đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội để giám định số tang vật thu giữ của Bùi Quang H. Ngày 02/01/2020 Phòng kỹ thuật hình sự ( PC09) Công an Thành phố Hà Nội có bản kết luận giám định số 02/KLGĐ-PC09 kết luận:

- 04 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (14,5x14,5x15)cm bên trong mỗi khối có 36 ống trụ tròn, bên ngoài bọc giấy màu đỏ vàng có in chữ nước ngoài đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 5,4kg.

- 49 quả có thân hình cầu, đường kính 4cm, được gắn thêm một đoạn hình trụ tròn dài 3cm, đường kính 2cm, trên thân bọc một lớp giấy màu vàng có in chữ nước ngoài và gắn một đoạn dây dẫn màu xanh đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng 2,0kg.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT- VKS ngày 11 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Huyện PT, Thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Quang H về tội Tàng trữ hàng cấm, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội Tàng trữ hàng cấm và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quang H từ 12 đến 15 tháng tù. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01túi niêm phong dán kín kích thước khoảng 40x30x10cm, bên ngoài có chữ ký của Bùi Quang H, cán bộ Công an Hện PT và giám định viên Phòng PC09. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu BONTEL đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Quang H tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ hàng cấm là 04 khối pháo hình hộp và 49 quả pháo có thân hình cầu mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện PT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quang H không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện PT đã truy tố. Mặt khác, lời khai của bị cáo cũng phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án và được chứng minh bằng các vật chứng đã được Cơ quan điều tra thu giữ, Kết luận giám định số 02/KLGĐ - PC09 ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18, ngày 20/12/2019, tại khu vực cổng làng Gia Hòa thuộc địa phận Cụm 1, thị trấn PT, Huyện PT, Thành phố Hà Nội, Bùi Quang H đang có hành vi cất giấu trái phép 04 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (14,5x14,5x15)cm bên trong mỗi khối có 36 ống trụ tròn, tổng khối lượng 5,4kg và 49 quả có thân hình cầu, đường kính 4cm, được gắn thêm một đoạn hình trụ tròn dài 3cm, đường kính 2cm, trên thân gắn một đoạn dây dẫn màu xanh, tổng khối lượng 2,0kg, đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), mục đích để đốt chơi Tết Nguyên đán thì bị tổ công tác Công an Huyện PT bắt quả tang.

Hành vi tàng trữ 7,4kg pháo nổ của Bùi Quang H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với các mặt hàng cấm kinh doanh. Hậu quả của hành vi tàng trữ pháo nổ gây ra đối với người và tài sản là rất nặng nề. Bản thân bị cáo có một tiền án: Ngày 21/4/2017 Tòa án nhân dân Huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo chấp hành hình phạt tù đến ngày 18/01/2019 được tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian thử thách là 10 tháng 21 ngày. Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án, lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm. Vì vậy, buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng và điều kiện về kinh tế để thi hành án, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) túi niêm phong dán kín kích thước khoảng 40x30x10cm, bên ngoài có chữ ký của Bùi Quang H, chữ ký của cán bộ Công an Huyện PT và chữ ký của giám định viên Phòng PC09, bên trong chứa vật chứng. Đây là loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bao tải trắng kích thước 50x90cm, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BONTEL đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định Bùi Quang H đã sử dụng điện thoại này để liên lạc mua pháo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

*Về nguồn gốc vật chứng*: Bùi Quang H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở Thị trấn PT, Huyện PT, Thành phố Hà Nội. Do bị cáo không biết về nhân thân lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng tên Tuấn ở xã PT, Huyện PT, Thành phố Hà Nội, là người Bùi Quang H khai đã cho bị cáo vay tiền và cùng đi mua pháo với bị cáo. Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã PT, tuy nhiên không xác định được đối tượng trên là ai. Tiến hành thu giữ thư tín, điện tín liên quan đến số thuê bao 0397989470 ( H khai nhận là số thuê bao của Tuấn liên lạc với H ngày 20/12/2019 để việc trao đổi mua pháo). Ngày 12/2/2020 Tập đoàn viễn thông công nghiệp quân đội Viettel có ra công văn số 230/CNVTQĐ-TTKT về việc phúc đáp lệnh thu giữ thư tín điện tín số của cơ quan điều tra. Theo đó thuê bao số 0397989470 do anh Khương Văn Đô, sinh năm 1990, trú tại Nghĩa Châu - Nghĩa Hưng - Nam Định làm chủ, đăng ký theo số căn cước công dân là 036098010558. Cơ quan CSĐT đã tiến hành làm việc với anh Đô thì được biết bản thân anh Đô có làm thẻ căn cước công dân số 036098010558 vào năm 2015, tuy nhiên đã bị mất vào cuối năm 2015 do đi xe buýt bị rơi. Từ trước đến nay anh Đô không dùng số thuê bao 0397989470. Anh Đô cũng khai nhận bản thân không quen biết ai tên Tuấn ở khu vực xã PT, Huyện PT, Thành phố Hà Nội. Do đó không đủ cơ sở để xác định nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo ***Bùi Quang H*** **12** *(Mười hai)* tháng tù, về tội Tàng trữ hàng cấm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 20/12/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong dán kín kích thước khoảng 40x30x10cm, bên ngoài có chữ ký của Bùi Quang H, chữ ký của cán bộ Công an Huyện PT và chữ ký của giám định viên Phòng PC09, bên trong chứa vật chứng. (*Vật chứng do Ban chỉ huy Quân sự huyện PT quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/01/2020 giữa Công an huyện PT và Cơ quan Ban chỉ huy Quân sự huyện PT).*

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu trắng kích thước 50x90cm. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Bontel (*Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/03/2020 giữa Công an huyện PT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội).*

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Quang H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyền kháng cáo của bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy đinh tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận**
- *TAND thành phố Hà Nội*;
- *CA, VKSND Huyện PT*;
- *CCTHADS Huyện TP;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Đặng Thị Bích Loan**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Nơi nhận**
- *TAND thành phố Hà Nội*;
- *CA, VKSND Hện Phúc Thọ*;
- *CCTHADS Hện Phúc Thọ;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**Đặng Thị Bích Loan**

**Về nguồn gốc số vật chứng (pháo) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:**

Nguồn gốc pháo (thu giữ của H) H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết ở Thị trấn PT, Hện PT, Thành phố Hà Nội, do bị cáo không biết về nhân thân lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng tên Tuấn ở xã Phụng Thượng, Hện PT, Thành phố Hà Nội, là người Bùi Quang H khai đã cho bị cáo vay tiền và cùng đi mua pháo với bị cáo. Cơ quan

điều tra đã xác minh tại Công an xã Phụng Thượng, tuy nhiên không xác định được đối tượng trên là ai. Tiến hành thu giữ thư tín, điện tín liên quan đến số thuê bao 0397989470 ( H khai nhận là số thuê bao của Tuấn liên lạc với H ngày 20/12/2019 để việc trao đổi mua pháo). Ngày 12/2/2020 Tập đoàn viễn thông công nghiệp quân đội Viettel có ra công văn số 230/CNVTQĐ-TTKT về việc phúc đáp lệnh thu giữ thư tín điện tín số của cơ quan điều tra. Theo đó thuê bao số 0397989470 do anh Khương Văn Đô, sinh năm 1990, trú tại Nghĩa Châu - Nghĩa Hưng - Nam Định làm chủ, đăng ký theo số căn cước công dân là 036098010558. Cơ quan CSĐT đã tiến hành làm việc với anh Đô thì được biết bản thân anh Đô có làm thẻ căn cước công dân số 036098010558 vào năm 2015, tuy nhiên đã bị mất vào cuối năm 2015 do đi xe buýt bị rơi. Từ trước đến nay anh Đô không dùng số thuê bao 0397989470. Anh Đô cũng khai nhận bản thân không quen biết ai tên Tuấn ở khu vực xã Phụng Thượng, Hện PT, Thành phố Hà Nội. Do đó không đủ cơ sở để xác định nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đến.

**** Về vật chứng:***

- 01 (một) túi niêm phong dán kín kích thước khoảng 40x30x10cm, bên ngoài có chữ ký của Bùi Quang H, chữ ký của cán bộ Công an Hện PT và chữ ký của giám định viên Phòng PC09, bên trong gồm: 04 (bốn) khối hình hộp vuông kích thước 15x15x15cm dán giấy đỏ, có ghi chữ nước ngoài mỗi khối có 36 ống trụ tròn bên ngoài bọc giấy màu đỏ vàng, trên nền có in chữ nước ngoài và 49 (bốn chín) quả có thân hình cầu, đường kính 4cm, được gắn thêm một đoạn hình trụ dài khoảng 3cm, đường kính 2cm. Trên thân bọc một lớp giấy màu vàng in chữ nước ngoài và đều được gắn dây dẫn màu xanh;

- 01 ( một) bao tải trắng kích thước 50x90cm và 01 ( một) điện thoại di động nhãn hiệu BONTEL đã qua sử dụng.